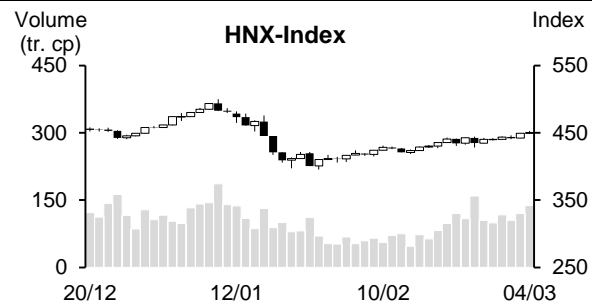
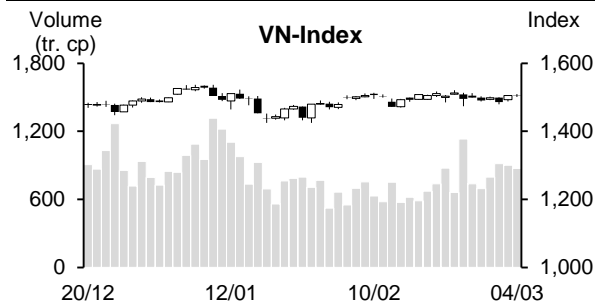


Ngày	Thứ 2 28/02	Thứ 3 01/03	Thứ 4 02/03	Thứ 5 03/03	Thứ 6 04/03	Trung bình
VN-Index	1,490.13	1,498.78	1,485.52	1,505.00	1,505.33	1,496.95
Thay đổi +/-	-8.69	8.64	-13.19	19.46	0.30	1.30
Thay đổi %	-0.58%	0.58%	-0.88%	1.31%	0.02%	0.09%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	693.21	796.37	914.96	901.39	873.32	835.85
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	22,607.80	24,843.62	29,331.54	29,133.85	27,603.22	26,704.00
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-794.62	148.52	-1,165.35	549.69	475.20	-157.31
VN30	1,517.18	1,520.12	1,498.61	1,522.49	1,525.34	1,516.75
Thay đổi +/-	-9.31	2.88	-21.59	23.83	2.89	-0.26
Thay đổi %	-0.61%	0.19%	-1.42%	1.59%	0.19%	-0.01%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	193.57	187.03	291.45	244.08	220.07	227.24
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	8,399.61	7,948.56	12,025.57	10,737.94	10,049.01	9,832.14
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-793.66	-391.66	-723.56	161.43	387.54	-271.98
HNX-Index	440.42	443.56	442.25	449.31	450.59	445.23
Thay đổi +/-	0.26	3.14	-1.31	7.06	1.28	2.09
Thay đổi %	0.06%	0.71%	-0.30%	1.60%	0.28%	0.47%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	98.95	117.45	104.90	119.83	137.68	115.76
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	2,784.01	3,519.32	3,378.78	3,533.24	3,796.13	3,402.30
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-19.66	-27.58	4.40	25.65	-1.07	-3.65



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục biến động giằng co trong tuần qua với những phiên tăng giảm đan xen. Mặc dù vậy, xu hướng chung của cả tuần vẫn là tăng điểm. Độ rộng thị trường phản ánh sự tích cực với sắc xanh lan tỏa ở nhiều nhóm ngành. Trong đó, đóng góp chính cho đà tăng của chỉ số đến từ sự thăng hoa của nhóm cổ phiếu ngành thép. Bên cạnh đó, báo tăng giá của nguyên vật liệu do tình hình căng thẳng giữa Nga và Ukraine cũng kéo theo đà tăng tốt của nhiều nhóm ngành khác như dầu khí, phân bón, thủy sản, cảng biển,... Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu ngân hàng lại gây thất vọng khi đây đã là tuần điều chỉnh thứ 4 liên tiếp của nhóm ngành này và khiến chỉ số thiếu đi động lực bứt phá. Tuy nhiên, với việc thanh khoản thị trường đang tăng trong 2 tuần gần đây cho thấy dòng tiền đang quay trở lại và nhiều khả năng sẽ giúp thị trường khởi sắc hơn trong những tuần giao dịch tiếp theo.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index có tuần tăng nhẹ trở lại, tín hiệu tuần hình thành nền rút chân duy trì đóng cửa trên MA5. Trên đồ thị ngày, xu hướng sideway trong biên độ 1470-1515 vẫn chưa bị phá vỡ. Tuy nhiên diễn biến tuần này có phần đáng chú ý với phiên giảm mạnh 2/3 nhưng sang phiên 3/3 đã hồi phục mạnh trở lại, lấy lại toàn bộ số điểm đã mất và đóng cửa trên các đường MA đang hướng lên. Tín hiệu này cho khả năng chỉ số có thể đã có phiên rũ bỏ và đang có cơ hội tăng trở lại break vùng sideway trong ngắn hạn, đặc biệt khi FED đã phát đi thông điệp về khả năng có thể sẽ chỉ tăng lãi suất 0.25% trong tháng 3 này, ít hơn mức kỳ vọng 0.5% mà thị trường đang chiết khấu thời gian qua. Nếu break

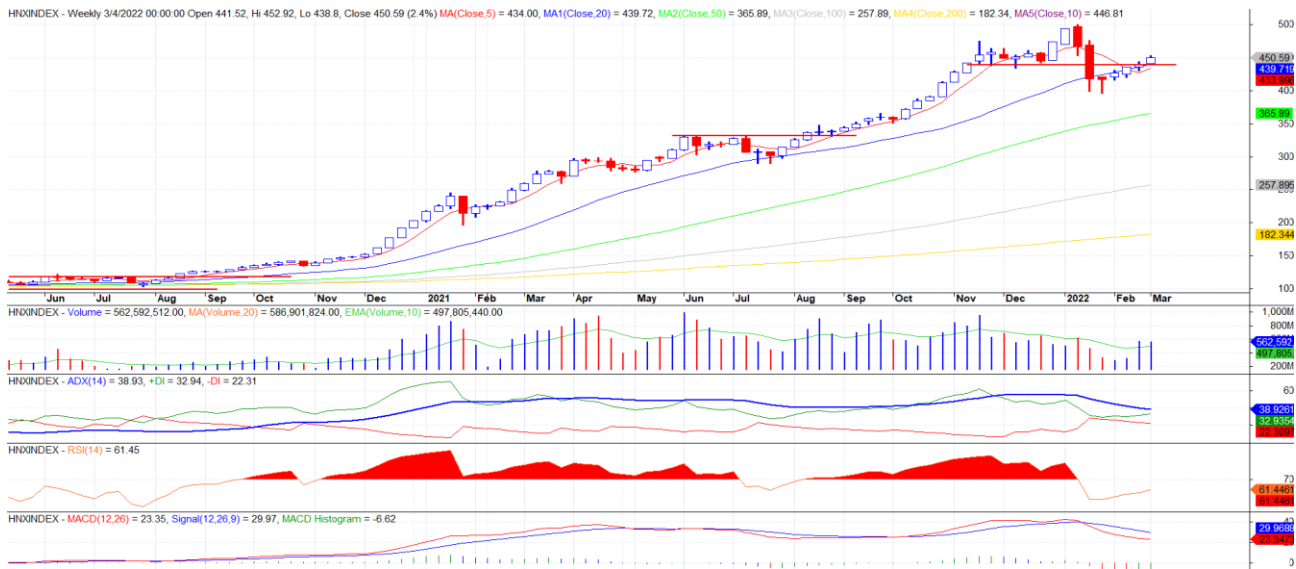
ngưỡng 1515 thành công thì chỉ số sẽ có cơ hội quay lại xu hướng tăng với kháng cự mục tiêu quanh 1600, trường hợp nếu không thì khả năng xu hướng sideway vẫn sẽ còn tiếp diễn thêm một thời gian.

VN-Index



Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index tiếp tục có tuần tăng điểm, nền tuần đóng cửa vượt kháng cự quanh 440 hoàn toàn kèm khối lượng duy trì cao cho tín hiệu khá tích cực. Trên đồ thị ngày, chỉ số đã có phiên 3/3 tăng khá tốt với nền tăng cô đặc, thoát vùng tích lũy và vượt MA50 trở lại, cho khả năng quay lại xu hướng tăng. Chỉ số có thể sẽ tiếp tục tăng trong tuần này và hướng đến ngưỡng kháng cự gần phía trên quanh 475. Trường hợp nếu điều chỉnh thì vùng quanh 440 sẽ đóng vai trò hỗ trợ quan trọng.

HNX-Index



Nhìn chung, tín hiệu tuần qua ở cả hai chỉ số vẫn duy trì khá tích cực, HNX-Index đã vượt kháng cự trước và có tín hiệu quay lại xu hướng tăng trước VN-Index. Kỳ vọng VN-Index sẽ sớm có tín hiệu break trong tuần này để cho khả năng quay lại xu hướng tăng. Nhà đầu tư cân nhắc nên tiếp tục giữ tỷ trọng ở mức trung bình và gia tăng thêm khi có tín hiệu break, cân nhắc tham gia các nhóm Dầu khí, Bán lẻ, Phân bón, Ngân hàng, KCN, BĐS, Thủy sản, Cảng biển, Bảo hiểm.

Bản tin này được cung cấp bởi CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG**TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHÓP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
HPG	49,800	8.50%	188,085,900
VPB	38,100	-0.26%	134,691,700
MBB	32,900	-3.52%	121,899,900
STB	32,000	-3.03%	111,702,800
HAG	11,900	16.67%	108,772,500

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
PVS	36,100	6.80%	68,772,675
CEO	70,700	6.64%	28,698,988
SHS	44,500	1.14%	24,979,858
TVC	22,400	10.34%	24,314,397
KLF	6,300	3.28%	23,812,044

TOP 5 GIÁ TRỊ KHÓP LỆNH

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
HPG	49,800	8.50%	9,104.5
VPB	38,100	-0.26%	5,074.6
MBB	32,900	-3.52%	4,039.9
HSG	40,800	13.81%	3,724.7
STB	32,000	-3.03%	3,586.1

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
PVS	36,100	6.80%	2,485.1
CEO	70,700	6.64%	2,002.8
IDC	76,600	6.24%	1,410.5
SHS	44,500	1.14%	1,102.5
TNG	35,700	3.78%	773.7

THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ**TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

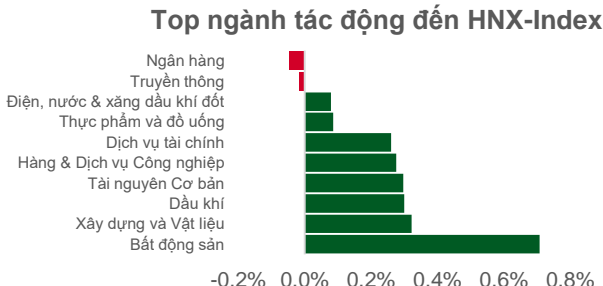
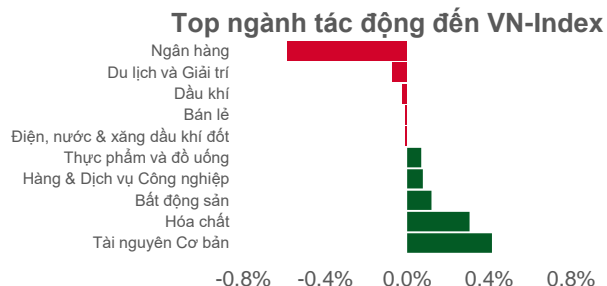
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
HPG	49,800	8.50%	0.29%
GVR	36,000	5.88%	0.13%
DIG	96,200	9.19%	0.07%
MSN	161,300	2.09%	0.07%
DCM	40,300	16.47%	0.05%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
IDC	76,600	6.24%	0.28%
CEO	70,700	6.64%	0.23%
PVS	36,100	6.80%	0.23%
PHP	29,800	10.78%	0.19%
HUT	31,700	3.26%	0.07%

TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX

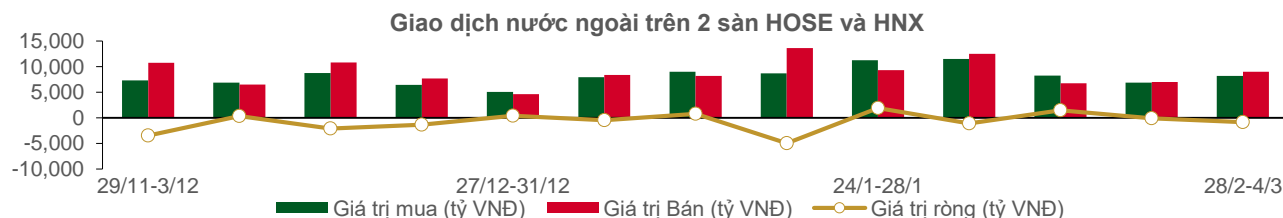
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
BID	43,300	-2.81%	-0.11%
CTG	32,750	-3.25%	-0.09%
SAB	160,000	-4.81%	-0.09%
MBB	32,900	-3.52%	-0.08%
EIB	31,500	-9.74%	-0.07%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
IPA	56,000	-2.61%	-0.05%
KSF	108,300	-0.73%	-0.05%
NVB	30,500	-1.29%	-0.05%
VIF	19,000	-3.06%	-0.04%
HTP	45,800	-4.38%	-0.04%



THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	203.08	8,101.60	213.49	8,888.17	(10.41)	(786.56)
HNX	2.91	122.85	4.69	141.11	(1.78)	(18.26)
Tổng 2 sàn	205.99	8,224.45	218.18	9,029.28	(12.19)	(804.82)



TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
VPB	38,100	21,934,700	839.67
FUEVFVND	28,600	15,244,300	444.54
DGC	177,600	1,013,000	175.65
DCM	40,300	3,240,800	129.45
DPM	60,300	1,701,400	100.58

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
IDC	76,600	632,600	48.29
PLC	47,600	207,700	9.81
SCI	32,100	287,100	9.00
CEO	70,700	46,026	3.16
PVG	16,400	187,200	3.07

TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
HPG	49,800	(20,067,100)	(956.66)
VIC	79,000	(4,226,800)	(329.95)
CTG	32,750	(8,783,000)	(288.81)
HDB	28,000	(9,772,500)	(275.16)
GAS	118,000	(1,200,260)	(142.26)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
TNG	35,700	(1,711,112)	(59.28)
PVI	50,100	(137,700)	(7.01)
SHS	44,500	(105,050)	(4.68)
PVS	36,100	(126,835)	(4.48)
VKC	12,300	(259,900)	(3.15)

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,
Phường Tân Phú, Quận 7,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,
157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận
3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2,
364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân
Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912